

Số: /TB-TTPTQĐ

Điện Biên, ngày 20 tháng 7 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Liên bộ: Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá Tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái- Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ; Quyết

định số 3015/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án Giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết Khu dân cư đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ; Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh về việc giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tại phường Noong Bua, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định; Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ; Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu dân cư đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá khởi điểm và bước giá để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu dân cư đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ.

Thực hiện theo Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đủ điều kiện, năng lực và quan tâm nộp hồ sơ đăng ký để tổ chức đấu giá tài sản QSDĐ theo phương án đấu giá đã được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt với các nội dung cụ thể sau:

**1. Cơ quan có tài sản đấu giá:** Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

## **2. Danh mục loại đất**

Quy mô quy hoạch tổng mặt bằng: 92.597,02m<sup>2</sup>, trong đó:

- Đất ở: 32.018,47m<sup>2</sup>.
- + Đất ở liền kề: 18.342,5m<sup>2</sup>.
- + Đất ở biệt thự: 7.207,04m<sup>2</sup>.
- + Đất nhà ở xã hội: 6.468,93m<sup>2</sup>.
- Đất ở công cộng: 506,1m<sup>2</sup>.
- Đất thương mại, dịch vụ: 1.028,39m<sup>2</sup>.
- Đất cây xanh: 9.581,8m<sup>2</sup>.
- Đất thủy lợi, đất hạ tầng kỹ thuật khác: 6.611,9m<sup>2</sup>.
- Đất giao thông: 42.850,36m<sup>2</sup>.

## **3. Vị trí, địa điểm**

- Địa điểm: Tại phường Noong Bua và phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Ranh giới sử dụng đất: Ranh giới sử dụng đất của dự án theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 18/10/2021, cụ thể như sau:

- + Phía Bắc giáp đất ruộng hiện trạng.
- + Phía Đông giáp đường Noong Bua đi Pú Tửu.
- + Phía Nam giáp tuyến đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít.
- + Phía Tây giáp khu dân cư tổ dân phố 13,14 phường Mường Thanh.

#### **4. Hạ tầng kỹ thuật**

- Tổng thể khu vực lập quy hoạch là một khu đô thị hoàn chỉnh với hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ có định hướng kết nối với các khu vực lân cận. Các khu chức năng được tổ chức hợp lý bám hai bên trục cảnh quan chính của khu vực là tuyến đường trục chính hướng Bắc Nam. Bố trí tại khu vực trung tâm là khu công viên cây xanh, hồ điều hòa, bao quanh là các khu nhà ở biệt thự, nhà ở liền kề theo hướng sinh thái với mật độ xây dựng trung bình.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật (*giao thông, san nền, hệ thống kè, khe kỹ thuật giữa các dãy nhà, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp điện, phòng cháy, chữa cháy, ống chờ thông tin liên lạc, hệ thống cây xanh cảnh quan...*) theo quy hoạch được duyệt; đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực.

#### **5. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất**

##### **5.1. Về quy hoạch sử dụng đất**

Khu đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 18/10/2021; đồng thời, phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 thành phố Điện Biên Phủ.

##### **5.2. Về kế hoạch sử dụng đất**

Khu đất nằm trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 thành phố Điện Biên Phủ được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 và tiếp tục được đưa vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Điện Biên Phủ.

#### **6. Mục đích, hình thức, thời hạn sử dụng đất khi đấu giá quyền sử dụng đất:**

##### **6.1. Đối với đất thương mại, dịch vụ**

- Mục đích sử dụng đất: Đất thương mại, dịch vụ.
- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê thông qua hình thức đấu giá.
- Thời hạn cho thuê đất: 50 năm kể từ ngày có Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá.

## 6.2. Đối với đất ở tại đô thị (đất ở liền kề, đất ở biệt thự)

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá.

- Thời hạn sử dụng đất: Nhà đầu tư trúng đấu giá được nhà nước giao đất - theo thời hạn của Dự án; người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài theo quy định tại khoản 3, Điều 126 Luật Đất đai năm 2013.

## 6.3. Đối với đất ở đô thị (Đất nhà ở xã hội)

Nhà đầu tư trúng đấu giá có trách nhiệm đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch đã được phê duyệt, bàn giao quỹ đất để xây dựng nhà ở xã hội cho chính quyền địa phương quản lý.

6.4. Đối với đất xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật (giao thông, san nền, hệ thống kè, khe kỹ thuật giữa các dãy nhà, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp điện, phòng cháy, chữa cháy, ông chờ thông tin liên lạc, hệ thống cây xanh cảnh quan...)

Nhà đầu tư trúng đấu giá được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất. Nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm xây dựng cơ sở hạ tầng theo đúng quy hoạch được duyệt, sau khi hoàn thiện cơ sở hạ tầng Nhà đầu tư bàn giao lại cho địa phương quản lý theo quy định.

## 7. Giá khởi điểm, bước giá

- Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu dân cư đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chit, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên là 148.887.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tám tỷ tám trăm tám mươi bảy triệu đồng chẵn*);

- Bước giá thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu dân cư đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chit, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, tối thiểu là 300.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn*); tối đa không hạn chế.

## 8. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Các tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản, các tiêu chí đánh giá chấm điểm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ tư pháp và các tiêu chí khác do Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên quy định (*có bảng Phụ lục hướng dẫn kèm theo Thông báo này*).

## 9. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Thời gian nộp hồ sơ: Trong giờ hành chính ngày làm việc (trừ thứ 7, chủ nhật và các ngày lễ) kể từ lúc 7 giờ 30 phút ngày 21 tháng 7 năm 2022 đến 17 giờ 00 phút ngày 25 tháng 7 năm 2022.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Trung tâm phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên, số 239, tổ 6 phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Số lượng hồ sơ đăng ký tham gia: 01 bộ hồ sơ phải còn nguyên niêm phong.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký phải được gửi trực tiếp, không qua đường bưu điện hoặc trung gian. Nếu đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu và giấy tờ tùy thân (CMTND hoặc CCCD). Không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức không được lựa chọn.

*Mọi thông tin chi tiết liên hệ: Trung tâm phát triển quỹ đất – Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên (cán bộ phụ trách: Nguyễn Thành Trung – SĐT: 0976919036).*

Trung tâm Phát triển quỹ đất – Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết đăng ký tham gia theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TN&MT (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Công TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp;
- Công TT điện tử Sở TN&MT;
- Lãnh đạo TT;
- Lưu: VT, HS.

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Việt Xuân**

**PHỤ LỤC**  
**HƯỚNG DẪN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ**  
*(Kèm theo Thông báo số .../TB-TTPTQĐ ngày ... tháng 7 năm 2022*  
*của Trung tâm phát triển quỹ đất)*

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC CỦA HỒ SƠ ĐĂNG KÝ**

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0
<b>2</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0
<b>3</b>	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>
<b>4</b>	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
<b>5</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
<b>1</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	<b>4,0</b>
<b>2</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận</b>	<b>4,0</b>

	<i>hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp</i>	18,0

	<b><i>bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i></b> <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i></b>	
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20%) đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<b><i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i></b> <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i></b>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<b><i>So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i></b> <b><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i></b>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<b><i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i></b>	4,0



	<b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</b>	
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
<b>6</b>	<b><i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</i></b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>	<b>5,0</b>
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
<b>7</b>	<b><i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</i></b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	<b>3,0</b>
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
<b>8</b>	<b><i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i></b>	<b>1,0</b>
<b>IV</b>	<b><i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</i></b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	<b>5,0</b>
<b>1</b>	<b><i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i></b>	<b>3,0</b>
<b>2</b>	<b><i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá</i></b>	<b>4,0</b>

	<i>trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2, 3, 4 hoặc 5</i>	5,0
1	<i>Đã tổ chức đấu giá thành công dưới 10 cuộc đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên</i>	1,0
2	<i>Đã tổ chức đấu giá thành công từ 10 đến 20 cuộc đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên</i>	2,0
3	<i>Đã tổ chức đấu giá thành công từ 20 đến 30 cuộc đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên</i>	3,0
4	<i>Đã tổ chức đấu giá thành công từ 30 đến 40 cuộc đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên</i>	4,0
5	<i>Đã tổ chức đấu giá thành công từ trên 40 cuộc đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên</i>	5,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
VI	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<b>Đủ điều kiện</b>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<b>Không đủ điều kiện</b>

*Ghi chú:*

1. Tài sản đấu giá cùng loại là tài sản đấu giá được quy định trong cùng một điểm của khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản, ví dụ: quyền sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai thuộc tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất bị kê biên theo pháp luật về thi hành án dân sự thuộc tài sản thi hành án quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất thế chấp cho tổ chức tín dụng và được tổ chức tín dụng bán đấu giá theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thuộc tài sản bảo đảm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản.

2. Năm trước liền kề tại mục 1, mục 2, mục 6 và mục 8 Phần III Phụ lục này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

4. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản không được yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản nộp bản chính hoặc bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.